

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO KHẢ NĂNG TỰ HỌC KHI DẠY HỌC MÔN CÔNG NGHỆ

Đàm Thúy Ngọc

Khoa Sư phạm kĩ thuật Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt: Tự học có thể hiểu đơn giản là quá trình tự làm việc, tự tiếp thu kiến thức. Bản thân người học phải tự tìm hiểu, nghiên cứu, suy luận, tư duy... Kết quả là chúng ta sẽ làm chủ trong suốt quá trình tiếp thu, lĩnh hội kiến thức cả về thời gian và khối lượng kiến thức cũng như phương pháp học. Việc tự học rất quan trọng. Bài báo này tác giả sẽ đề cập đến vấn đề tự học khi dạy học môn Công nghệ.

Từ khóa: Tự học, khả năng tự học, công nghệ,

SOME SOLUTIONS TO ENHANCE SELF-LEARNING ABILITY IN TEACHING TECHNOLOGY

Dam Thuy Ngoc

Faculty of Technical Education, Hanoi National University of Education

Abstract: Self-learning can be simply understood as the process of working independently and acquiring knowledge on one's own. Learners must actively seek information, research, reason, and think critically. As a result, we gain mastery over the entire process of acquiring knowledge in terms of both time and the volume of information, as well as learning methods. Self-learning is very important. This article will address the issue of self-learning in the context of teaching the subject of Technology.

Keywords: Self-learning, self-learning ability, technology, ...

Nhận bài: 09/01/2025

Phản biện: 05/02/2025

Duyệt đăng: 11/02/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Có thể hiểu: Tự học là hoạt động độc lập chiếm lĩnh kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo... và kinh nghiệm lịch sử xã hội loài người của chính bản thân người học mà không dựa dẫm vào người khác.

Các thành tố của năng lực tự học gồm: kỹ năng lập kế hoạch học tập, tìm kiếm tài liệu, giải quyết vấn đề, và đánh giá hiệu quả học tập.

Trong giáo dục hiện đại, tự học giúp học sinh trở thành trung tâm của quá trình học tập, tăng cường tính tự chủ và sáng tạo; Là một kỹ năng cốt lõi để học tập suốt đời, đáp ứng yêu cầu của thời đại

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặt trọng tâm vào việc phát triển phẩm chất, năng lực người học, trong đó tự học là một năng lực cốt lõi.

Với môn Công nghệ: Đây là môn học tích hợp nhiều yếu tố thực tiễn, khơi gợi khả năng sáng tạo và vận dụng kiến thức của người học để giải quyết các vấn đề đời sống; môn Công nghệ gắn liền với đời sống và các vấn đề thực tế như sản xuất, thiết kế, lập trình, và sử dụng công nghệ. Điều này tạo cơ hội để học sinh tự tìm tòi và thực hành; môn học có thể tận dụng các nguồn học liệu mở như video hướng dẫn, mô phỏng trực tuyến, và phần mềm thực hành. Thực tiễn, học sinh hiện nay còn phụ thuộc nhiều vào sự hướng dẫn trực tiếp của giáo viên, thiếu tính chủ động trong học tập, đặc biệt trong môn Công nghệ.

Với học sinh: Phát triển năng lực tự học trong

môn Công nghệ, học sinh có thể hình thành thói quen học tập chủ động, linh hoạt, và sáng tạo; nâng cao kỹ năng giải quyết vấn đề, thích ứng với thực tế đời sống và lao động.

Đối với giáo viên: Việc thúc đẩy tự học trong môn Công nghệ không chỉ nâng cao hiệu quả dạy học mà còn tạo động lực để giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy, đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện đại.

Đối với xã hội: Năng lực tự học trong môn Công nghệ góp phần đào tạo nguồn nhân lực sáng tạo, có khả năng làm chủ công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng dạy học môn Công nghệ tại Việt Nam

Nhận thức của học sinh: Học sinh chưa chú trọng, còn coi môn Công nghệ là môn phụ, ít đầu tư thời gian tự học, nhiều học sinh chưa có kỹ năng tìm kiếm tài liệu, giải quyết vấn đề độc lập.

Vai trò của giáo viên: Còn sử dụng nhiều phương pháp giảng dạy truyền thống chiếm ưu thế, chưa tạo động lực cho học sinh tự học, giáo viên đôi khi chưa khai thác tối đa các tài nguyên công nghệ hỗ trợ học tập.

Xu hướng đổi mới giáo dục và ứng dụng công nghệ: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặt yêu cầu cao về năng lực tự chủ và học tập suốt

đời; với thực tế công nghệ thông tin phát triển tạo điều kiện để học sinh tự học qua các nguồn tài nguyên mở (MOOCs, YouTube, phần mềm học tập, v.v.).

2.2. Thực trạng tự học của học sinh trong môn Công nghệ

Để đánh giá thực trạng tự học trong môn Công nghệ, tác giả sử dụng mẫu phiếu khảo sát tại các lớp chọn tổ hợp có môn Công nghệ là 10A1, 11A2, 12A3 trường THPT May phản ánh các nội dung chính sau:

- Mức độ quan tâm của học sinh đối với môn Công nghệ

- Hiểu biết và thái độ của học sinh đối với tự học
- Thói quen và kỹ năng tự học của học sinh

Kết quả cho thấy:

- Về mức độ quan tâm của học sinh đối với môn Công nghệ:

Hầu hết học sinh coi Môn Công nghệ là môn phụ, dẫn đến tâm lý ít chú trọng hoặc chỉ học để đạt yêu cầu cơ bản.

Một bộ phận học sinh nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của tự học trong việc nâng cao kỹ năng thực hành và giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Về hiểu biết và thái độ của học sinh đối với tự học môn Công nghệ:

Nhiều học sinh còn mơ hồ về cách tự học hiệu quả trong môn Công nghệ.

Một số học sinh có động lực tự học khi thực hành các chủ đề yêu thích, nhưng khả năng duy trì thường không ổn định.

- Về thói quen và kỹ năng tự học của học sinh:

Phần lớn học sinh chỉ tự học khi có bài tập cụ thể hoặc khi được giao nhiệm vụ rõ ràng.

Ít học sinh có kế hoạch tự học bài bản hoặc chủ động tìm kiếm tài liệu ngoài sách giáo khoa.

Học sinh thường gặp khó khăn trong việc sử dụng internet để tìm kiếm tài liệu đáng tin cậy.

Khi làm các bài thực hành, nhiều học sinh không biết cách tự mình khắc phục lỗi hoặc điều chỉnh giải pháp.

Học sinh ít có thói quen tự kiểm tra kết quả học tập hoặc phản ánh lại quá trình tự học của mình.

Giáo viên thường tập trung giảng dạy lý thuyết, hướng dẫn trực tiếp hơn là khuyến khích học sinh tự tìm tòi hoặc nghiên cứu.

Một số giáo viên chưa tạo được môi trường học tập kích thích sự tò mò và tự chủ của học sinh.

Cơ sở vật chất còn hạn chế (thiếu phòng thí nghiệm, thiết bị thực hành, phòng máy kết nối internet...).

Chưa có nhiều tài liệu tham khảo hoặc hướng

dẫn cụ thể cho học sinh tự học trong môn Công nghệ.

2.3. Giải pháp khuyến khích và phát triển năng lực tự học trong môn Công nghệ

2.3.1. Tạo môi trường học tập tích cực, khuyến khích học sinh tự học

- Sử dụng phương pháp dạy học tích cực:

Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động học tập chủ động như làm dự án, thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống thực tế.

Áp dụng phương pháp học theo dự án (Project-Based Learning), giúp học sinh tự thu thập thông tin, giải quyết vấn đề, và thực hành kiến thức một cách sáng tạo.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy:

Sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến (ví dụ: Google Classroom, Moodle) để cung cấp tài liệu học tập, bài tập, và các bài học tương tác.

Khuyến khích học sinh sử dụng phần mềm mô phỏng, video hướng dẫn, hoặc các ứng dụng học tập để tìm hiểu và thực hành kiến thức trong môn Công nghệ.

2.3.2. Đổi mới phương pháp giảng dạy, giúp học sinh hình thành kỹ năng tự học

- Giáo viên đóng vai trò hướng dẫn, cố vấn:

Thay vì chỉ truyền đạt kiến thức, giáo viên cần đóng vai trò như người hướng dẫn, giúp học sinh biết cách tự học, tìm kiếm tài liệu và giải quyết vấn đề.

Tạo cơ hội cho học sinh đặt câu hỏi, tìm tòi và phát triển các kỹ năng tự nghiên cứu, phân tích, và đánh giá thông tin.

- Khuyến khích học sinh đặt câu hỏi và tự giải quyết vấn đề:

Tổ chức các buổi học có tính tương tác cao, nơi học sinh được phép tự đặt câu hỏi và thảo luận các vấn đề trong bài học.

Thực hiện các bài tập nghiên cứu, dự án thực tế giúp học sinh giải quyết các vấn đề thực tiễn trong môn Công nghệ.

2.3.3. Cung cấp học liệu đa dạng, phong phú và phù hợp

- Phát triển tài liệu học tập trực tuyến:

Cung cấp các tài liệu học tập điện tử (sách, video, bài giảng) dễ dàng truy cập trên internet, giúp học sinh tự học và ôn tập kiến thức tại nhà.

Tạo các tài liệu hướng dẫn tự học cho từng chủ đề cụ thể trong môn Công nghệ, bao gồm các bài tập thực hành, video mô phỏng, hướng dẫn làm thí nghiệm, v.v.

- Sử dụng các nguồn tài nguyên mở:

Khuyến khích học sinh tìm kiếm và sử dụng các tài liệu học tập mở như MOOCs (Massive

Open Online Courses), tài liệu trên YouTube, trang web học tập, v.v.

Cung cấp các công cụ học tập trực tuyến như phần mềm mô phỏng, phần mềm thiết kế, lập trình để học sinh có thể tự thực hành và sáng tạo.

2.3.4. Tạo động lực và thúc đẩy thói quen tự học

- Khuyến khích sự sáng tạo và ứng dụng kiến thức vào thực tế:

Tạo các cơ hội để học sinh áp dụng kiến thức đã học vào các dự án thực tế như thiết kế sản phẩm, nghiên cứu khoa học, chế tạo mô hình, v.v.

Tổ chức các cuộc thi sáng tạo, các hội thảo hoặc triển lãm sản phẩm của học sinh, giúp học sinh thấy được giá trị của việc tự học và ứng dụng kiến thức vào thực tế.

- Thực hiện các hình thức đánh giá không chính thức:

Khuyến khích học sinh tự đánh giá kết quả học tập qua các bài kiểm tra trắc nghiệm, bài tập nhóm, hoặc thuyết trình dự án.

Sử dụng hình thức đánh giá định kỳ và phản hồi thường xuyên để giúp học sinh nhận thức rõ hơn về tiến bộ của mình và điều chỉnh phương pháp học.

2.3.5. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng

- Khuyến khích sự tham gia của gia đình:

Tổ chức các buổi gặp gỡ giữa giáo viên và phụ huynh để thông báo về tiến độ học tập và khuyến khích phụ huynh tham gia hỗ trợ việc tự học của học sinh.

Cung cấp thông tin về các tài liệu học tập, khóa học trực tuyến hoặc các hoạt động ngoại khóa giúp học sinh phát triển năng lực tự học.

- Mở rộng mạng lưới học tập ngoài lớp học:

Khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật để mở rộng môi trường học tập ngoài lớp học.

Tổ chức các hoạt động giao lưu, trao đổi học

thuật với các trường bạn, các chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ để học sinh học hỏi và mở rộng kiến thức thực tế.

III. KẾT LUẬN

Tóm lại tự học là một năng lực quan trọng, không chỉ giúp học sinh chủ động trong quá trình tiếp thu tri thức mà còn là chìa khóa để học tập suốt đời, đáp ứng những yêu cầu của xã hội hiện đại. Trong môn Công nghệ, tự học không chỉ dừng lại ở việc nắm bắt lý thuyết mà còn thể hiện qua khả năng thực hành, sáng tạo và ứng dụng vào thực tiễn. Qua bài viết, chúng ta thấy rõ thực trạng tự học của học sinh trong môn Công nghệ còn nhiều hạn chế về nhận thức, kỹ năng và động lực. Điều này đòi hỏi sự đổi mới từ nhiều phía:

Giáo viên cần đóng vai trò định hướng, khuyến khích học sinh tự khám phá và phát triển khả năng tự học thông qua các phương pháp giảng dạy tích cực.

Nhà trường cần đầu tư vào cơ sở vật chất, tài liệu học tập và môi trường hỗ trợ học sinh tự học hiệu quả.

Gia đình và xã hội cần đồng hành, tạo điều kiện và động lực để học sinh hình thành thói quen tự học.

Các giải pháp đã đề xuất, từ việc đổi mới phương pháp giảng dạy đến sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin, đều nhằm mục tiêu xây dựng năng lực tự học cho học sinh. Đây không chỉ là một yêu cầu cấp thiết mà còn là bước đệm để phát triển nguồn nhân lực sáng tạo, chủ động, đáp ứng những thách thức của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Với sự chung tay của giáo viên, nhà trường, phụ huynh và toàn xã hội, năng lực tự học của học sinh trong môn Công nghệ sẽ ngày càng được nâng cao, góp phần vào sự thành công của công cuộc đổi mới giáo dục nước nhà, sẵn sàng cho việc chọn môn Công nghệ là môn thi tốt nghiệp THPT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Minh Hòa (2019). *Giáo dục tự học và phương pháp dạy học tích cực*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
 Lý Quang Thắng (2021). *Phương pháp dạy học tích cực và ứng dụng trong giáo dục phổ thông*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
 Nguyễn Hữu Chí (2018). *Giáo dục và phát triển năng lực tự học ở học sinh phổ thông*. Nhà xuất bản Giáo dục.